

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 231/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Trần Thanh T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 129 ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

*Bị đơn:* Chị Ngô Thị Cẩm L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 129 ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09-12-2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thanh T và chị Ngô Thị Cẩm L.

*Theo giấy chứng nhận kết hôn số 53/2015 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ cấp ngày 18 tháng 8 năm 2015.*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Thanh T và chị Ngô Thị Cẩm L thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Thị Minh T, sinh ngày 10/7/2014. Anh T đồng ý giao cháu T cho chị L nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

*Về chia tài sản:* không có.

*Về nghĩa vụ chung:* không có.

*Án phí sơ thẩm:* Anh Trần Thanh T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí sơ

thẩm lý hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng anh T đã nộp theo biên lai thu số 0009557 ngày 27 tháng 10 năm 2022. Anh T được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, sửa đổi, bổ sung Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- TAND TP.CT;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Viễn**